

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 19/10/2026

Date:

1. Chỉ số chứng khoán

(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,689.84	-16.07	-0.94	13,354.74
VN30	1,839.18	-16.23	-0.87	7,905.32
VNMIDCAP	1,817.11	6.00	0.33	4,634.60
VNSMALLCAP	1,227.24	2.68	0.22	616.13
VN100	1,739.07	-12.51	-0.71	12,539.92
VNALLSHARE	1,718.63	-11.41	-0.66	13,156.06
VNXALLSHARE	2,703.32	-18.03	-0.66	13,630.85
VNCOND	1,860.36	13.77	0.75	704.89
VNCONS	651.38	1.84	0.28	749.52
VNENE	803.67	9.06	1.14	360.65
VNFIN	2,072.10	-9.75	-0.47	7,015.41
VNHEAL	1,682.95	22.49	1.35	40.41
VNIND	807.45	1.27	0.16	1,292.38
VNIT	3,000.45	-49.84	-1.63	297.68
VNMAT	1,884.21	-18.12	-0.95	663.57
VNREAL	2,878.05	-74.43	-2.52	1,918.65
VNUTI	945.11	3.78	0.40	107.89
VNDIAMOND	2,166.50	-13.90	-0.64	4,309.71
VNFINLEAD	2,725.78	-16.51	-0.60	6,710.04
VNFINSELECT	2,789.39	-14.16	-0.51	6,815.10
VNMITECH	763.07	-2.66	-0.35	1,957.73
VN50 GROWTH	958.21	-7.17	-0.74	10,930.93
VNDIVIDEND	845.16	0.68	0.08	1,512.65
VNSHINE	792.11	-2.86	-0.36	3,061.09
VNSI	3,075.43	-18.90	-0.61	4,176.69
VNX50	3,043.04	-22.70	-0.74	10,899.19

2. Giao dịch toàn thị trường

(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	586,284,301	11,393
Thỏa thuận	91,076,353	2,032
Tổng	677,360,654	13,425

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày

(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	VIX	40,709,556	SMA	7.00%	KOS	-6.93%
2	VPB	36,796,088	COM	6.95%	VPG	-6.78%
3	SHB	36,233,747	TNH	6.94%	HAS	-6.71%
4	NVL	27,578,614	L10	6.94%	PMG	-6.53%
5	SSI	25,986,899	VVS	6.93%	VSI	-6.20%

Giao dịch của NĐTNN

(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
----------------------	---------------	---	----------------	---	---------------------------

KLGD (ck) Trading vol. (shares)	46,101,923	6.81%	86,612,907	12.79%	-40,510,984
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	1,405	10.46%	2,206	16.43%	-801

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	TCB	8,762,227	TCB	289,835,182	MBB	2,787,981
2	MBB	8,433,521	FRT	268,622,756	SSI	1,232,864
3	CTG	7,074,925	CTG	213,999,623	FRT	1,069,600
4	SHB	5,726,413	VHM	185,612,199	TCB	788,427
5	DXG	5,164,802	MBB	166,711,907	HVN	723,700

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	SSC	SSC giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 10/11/2026.
2	TLD	TLD giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5% (số lượng dự kiến: 3.887.067 cp).